TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÚI THÀNH** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2021/HS-ST
Ngày: 02/12/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Công Thắng.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Dương Minh Ngọc.

+ Bà Phan Thị Thanh Dung.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa*: Ông Đặng Tư Thình– Thư ký Toà án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Trọng Nghĩa – Kiểm sát viên.

Ngày 02/12/2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công Khi vụ án Hình sự thụ lý số: 80/2021/TLST-HS ngày 03//11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2021/QĐXXST-HS, ngày 17/11/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Thanh Tr; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 04/10/1974; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Qu tịch: Việt Nam.

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn phổ thông: 12/12;

Con ông Trần Th (Chết) và bà Bùi Thị Nh (Chết); Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1975. Bị cáo có hai người con (sinh năm 2001 và 2003); Gia đình bị cáo có bảy người con. Bị cáo là con thứ bảy trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2021, sau đó đến ngày 22/01/2021 được thay thế bằng biện Ph ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Ngô Văn Kh; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 16/11/1991; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Qu tịch: Việt Nam.

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn phổ thông: 12/12;

Con ông: Ngô Văn S (1965) và bà Nguyễn Thị H (1968) cùng trú thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có vợ là Phạm Thị Minh Ng (1996) và một người con sinh năm 2020, cùng trú thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam; Gia đình bị cáo có hai người con. Bị cáo là con út trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/12/2020, đến ngày 06/01/2021 được thay thế bằng biện Ph ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Trịnh Quang D; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 21/8/1978; Dân tộc: Kinh; Qu tịch: Việt Nam.

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá phổ thông: 07/12;

Con ông: Trịnh V (1954) và bà Nguyễn Thị Ch (1956) cùng trú thôn B, xã T, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị L (1982) và 04 người con. Người con lớn nhất sinh năm 2003, người con nhỏ nhất sinh năm 2016, cùng trú thôn B, xã T 1, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Gia đình bị cáo có bốn người con. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/12/2020, sau đó đến ngày 06/01/2021 được thay thế bằng biện Ph ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Lê Phi Th; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 02/02/1984; Dân tộc: Kinh; Qu tịch: Việt Nam.

Nơi cư trú: Khối phố A, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá phổ thông 12/12;

Con ông: Lê Văn T (chết) và bà Trịnh Thị X (1966). Cùng trú khối phố A, phường Athành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có vợ là Trần Thị Hoa Ph (1989) và hai người con (Sinh năm 2010 và 2012). Cùng trú thôn Khối phố A, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 03/02/2020, bị Công an phường An Phú, thành phố Tam Kỳ, Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi " Đánh bạc".

Bị cáo đã chấp hành xong việc nộp phạt vào ngày 14/02/2020.

Bị cáo đang được áp dụng biện Ph ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Mai Xuân Qu, sinh năm 1992. Địa chỉ: thôn L, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam;

2. Ông Phạm Đức T, sinh năm 1956. Địa chỉ: thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam;

3. Ông Nguyễn Minh Ch, sinh năm 1931. Địa chỉ: thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam;

4. Bà Phạm Thị Y, sinh năm 1957. Địa chỉ: thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam;

5. Ông Doãn Bá Ph, sinh năm 1990. Địa chỉ: thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam;

6. Ông Ngô Tấn L, sinh năm 1944. Địa chỉ: thôn, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam;

7. Ông Nguyễn L, sinh năm 1948. Địa chỉ: thôn Bn, xã T 1, huyện N, tỉnh Quảng Nam;

8. Ông Trần Minh T, sinh năm 1980. Địa chỉ: tổA, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng;

9. Ông Trần Hà Ph, sinh năm 1977. Địa chỉ: thôn B, xã T, huyện, tỉnh Quảng Nam;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 16 giờ 30 phút ngày 28/12/2020, Công an huyện Núi Thành phối hợp với Công an xã Tam Xuân 1 bắt quả tang Trần Thanh Tr, Ngô Văn Kh và Trịnh Quang D đang có hành vi ghi số đề tại nhà ở của mình.

Qua đấu tranh làm rõ: Khoảng đầu năm 2020 đến nay, Ngô Văn Kh, Trịnh Quang D ghi số đề cho những người chơi đề dựa trên kết quả xổ số kiến thiết các Công ty số xố khu vực miền Trung và miền Bắc. Sau đó, Kh, D tổng hợp lại rồi chuyển T bộ nội dung ghi đề cho Trần Thanh Tr qua số điện thoại 0706.257.333 để hưởng 7 % hoa hồng trên số tiền bán được. Sau khi có kết quả xổ số, Kh, D, Tr sẽ tính toán số tiền thắng thua và thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt với nhau, rồi D, Kh thanh toán lại cho người chơi thắng. Việc thanh toán tiền giữa D, Kh và Tr có thể diễn ra trong ngày hoặc cộng dồn nhiều ngày rồi thanh toán một lần.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định hành vi phạm tội của từng bị cáo như sau:

1. Đối với bị cáo Ngô Văn Kh:

- Vào ngày 22/12/2020, Kh ghi số đề cho những người sau: Ông Trần Hà Phương với nội dung "Đầu 02, 69, 36 2đ 60 k" (đánh giải tám, các con số 02, 69, 36, hai đài 60.000 đồng, như vậy, mỗi đài 30.000 đồng – tương ứng mỗi con số là 10 ngàn đồng, tỷ lệ là 1 ăn 90); Một người phụ nữ tên Gái ở thành phố Tam Kỳ (không xác định được lai lịch) với nội dung "Đầu 01, 02 200k" (đánh giải tám các số 01, 02, hai đài 200.000 đồng, như vậy, mỗi đài 100.000 đồng, tương ứng mỗi

con số là 50.000 đồng, tỷ lệ 1 ăn 90) và một số người mua khác chưa rõ lai lịch.

Tổng cộng, tiền bán số đề Kh nhận trong ngày là 805.000 đồng. T bộ nội dung người chơi ghi đề được Kh nhắn tin chuyển sang cho Tr. Tr nhắn tin trả lời "OK" xác nhận việc nhận đề.

Căn cứ vào kết quả xổ số ngày 22/12/2020 của tỉnh Đắc Lắc và Quảng Nam, bị cáo Tr thua những người có các tin nhắn như sau: Với tin nhắn: "Hang 0 2đ 100k.đầu", Tr thua một người phụ nữ chưa rõ lai lịch mỗi đài 450.000 đồng; Với tin nhắn "Đầu 01, 02 200k", Tr thua "bà Gái" mỗi đài 4.500.000 đồng; Với tin nhắn "Đầu 02, 69, 36 2đ 60k", Tr thua ông Phương mỗi đài 900.000 đồng.

Số tiền đánh bạc giữa bị cáo Tr với bị cáo Kh vào ngày 22/12/2020 dựa trên kết quả của đài Đắc Lắc là: 805.000 đồng + 450.000 đồng + 4.500.000 đồng + 900.000 đồng = 6.650.000 đồng.

Số tiền đánh bạc giữa bị cáo Tr với bị cáo Kh vào ngày 22/12/2020 dựa trên kết quả của đài Quảng Nam là: 805.000 đồng + 450.000 đồng + 4.500.000 đồng + 900.000 đồng = 6.650.000 đồng.

Số tiền hoa hồng Kh nhận được từ Tr của ngày 22/12/2020 là 123.000 đồng.

Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc giữa bị cáo Kh và bị cáo Tr vào ngày 22/12/2020 là: 6.650.000 đồng + 6.650.000 đồng + 123.000 đồng = 13.423.000 đồng.

Ngoài ra, vào những ngày trước đó Kh chuyển sang cho Tr (không xác định được người mua) cụ thể:

- Ngày 21/12/2020, chuyển sang cho Tr số tiền 150.000 đồng, Kh được 10.000 đồng tiền hoa hồng. Người chơi thua T bộ số tiền trên.

- Ngày 23/12/2020, chuyển sang cho Tr số tiền 300.000 đồng, Kh được 20.000 đồng tiền hoa hồng. Người chơi thua T bộ số tiền trên.

- Ngày 24/12/2020, chuyển sang cho Tr số tiền 1.050.000 đồng, Kh được 73.500 đồng tiền hoa hồng. Người chơi thắng được 500.000 đồng.

- Ngày 25/12/2020, chuyển sang cho Tr số tiền 300.000 đồng, Kh được 20.000 đồng tiền hoa hồng. Người chơi thua T bộ số tiền trên.

- Ngày 26/12/2020, chuyển sang cho Tr số tiền 1.300.000 đồng, Kh nhận được 91.000 đồng tiền hoa hồng. Người chơi thua T bộ số tiền trên.

- Ngày 27/12/2020, chuyển sang cho Tr số tiền 440.000 đồng, Kh được 31.000 đồng tiền hoa hồng. Người chơi thua T bộ số tiền trên.

- Ngày 28/12/2020, chuyển sang cho Tr số tiền 670.000 đồng, chưa có kết quả mở thưởng thì bị bắt quả tang.

Đối với những ngày trước đó, Kh và Tr đã xóa các nội dung ghi đề và chuyển tịch đề, không xác định được những con số đã mua và số tiền cụ thể; số tiền thu lợi bất chính trong thời gian đó cũng không xác định được.

Từ ngày 21 đến ngày 28/12/2020, tiền thu lợi bất chính của bị cáo Kh từ việc bán số đề cho Tr là 367.500 đồng.

2. Đối với bị cáo Trịnh Quang D:

Vào ngày 26/12/2020, bị cáo D ghi đề cho những người chơi gồm: Mai Xuân Qu số tiền 250.000 đồng; Lê Phi Th số tiền 3.600.000 đồng; Phạm Thị Y số tiền 1.306.000 đồng; Ngô Tấn L số tiền 300.000 đồng; Doãn Bá Ph số tiền 100.000 đồng.

Sau khi tổng hợp, D đã nhắn tin chuyển T bộ nội dung lô đề với tổng số tiền 5.556.000 đồng sang cho Tr. Tr nhắn tin trả lời "Ok" để xác nhận việc nhận đề. D nhận được 389.000 đồng tiền hoa hồng từ Tr.

Căn cứ vào kết quả xổ số ngày 26/12/2020 của các tỉnh Đà Nẵng, Quảng Nam và Đắc Nông, Mai Xuân Qu thắng với nội dung của tin nhắn "Lô 16 150k ba đài" (bao số cuối là 16 của tất cả các giải của ba đài, tổng giá trị là 150.000 đồng, tương ứng mỗi đài 50.000 đồng, tỷ lệ 1 ăn 5) trúng số tiền 250.000 đồng; Phạm Thị Y thắng với nội dung của tin nhắn "Đầu 2 đài 24 – 20k " (đánh giải 8 của 2 đài Quảng Ngãi và Đăk Nông, số tiền 20.000 đồng, tương ứng giải 8 mỗi đài 10.000 đồng, tỷ lệ 1 ăn 90) trúng số tiền 900.000 đồng. Những người chơi khác đều thua.

Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo D và bị cáo Tr dùng vào việc đánh bạc trong ngày 26/12/2020 là 5.556.000 đồng + 1.150.000 đồng + 389.000 đồng = 7.095.000 đồng.

Ngoài ra, vào những ngày trước đó bị cáo D chuyển sang cho Tr tiền bán số đề như sau:

- Ngày 25/12/2020, chuyển sang cho Tr 2.550.000 đồng (trong đó Mai Xuân Qu số tiền 150.000 đồng, Lê Phi Th số tiền 2.400.000 đồng). D nhận được 178.500 đồng tiền hoa hồng. Người chơi thua T bộ số tiền trên.

- Ngày 27/12/2020, chuyển sang cho Tr 440.000 đồng ghi đề cho ông Nguyễn Lộc, nhận được tiền hoa hồng là 31.000 đồng. Căn cứ vào kết quả xổ số trong ngày thì Lộc thắng được số tiền 540.000 đồng.

- Ngày 28/12/2020, chuyển sang cho Tr 280.000 đồng (trong đó Mai Xuân Qu mua 90.000 đồng, còn lại 190.000 đồng D không nhớ người chơi và số tiền cụ thể), riêng đối với số tiền 750.000 đồng của Phạm Thị Y, D chưa chuyển tiền cho Tr, chưa có kết quả mở thưởng thì bị bắt quả tang. D chưa nhận tiền hoa hồng trong ngày này.

Đối với những ngày trước đó, D và Tr đã xóa các nội dung ghi đề và chuyển tịch đề, không xác định được những con số đã mua và số tiền cụ thể; số tiền thu lợi bất chính trong thời gian đó cũng không xác định được.

Từ ngày 25 đến ngày 28/12/2020, tiền thu lợi bất chính của bị cáo D từ việc bán số đề cho Tr là 598.500 đồng.

3. Đối với bị can Lê Phi Th:

Ngày 25/12/2020, bị cáo Th dùng thoại nhắn tin đánh đề với bị cáo D với nội dung "lo 32. Nt. 12 xi" (bao lô hai con số cuối của tất cả các giải đài Ninh thuận với số tiền 1.200.000 đồng, con số 32, tỷ lệ 1 ăn 5) ; "lo 30. Mb.12 xi"

(nghĩa là: bao lô hai con số cuối của tất cả các giải đài miền Bắc với số tiền 1.200.000 đồng, con số 30, tỷ lệ 1 ăn 5). D nhắn tin lại "OK" đồng ý với nội dung cá cược trên.

Ngày 26/12/2020, bị cáo Th sử dụng điện thoại nhắn tin đánh đề với bị cáo D qua số điện 0398.846.841 với nội dung "lô 11. 3 đài. 36 xi" (bao lô hai con số cuối của tất cả các giải của ba đài – tương ứng mỗi đài 1.200.000 đồng, con số 11, tỷ lệ 1 ăn 5). D nhắn tin lại "OK" đồng ý với nội dung cá cược trên.

Sau khi có kết quả xổ số của các ngày 25/12/2020 và 26/12/2020, Th thua tất cả các tỉ lệ cá cược trên. Th chưa thanh toán số tiền thắng thua cho bị cáo D.

Như vậy, số tiền đánh bạc của Lê Phi Th trong các ngày 25/12/2020 là 2.400.000 đồng, ngày 26/12/2020 là 3.600.000 đồng.

4. Đối với bị cáo Trần Thanh Tr:

Bị cáo Tr bắt đầu ghi lô đề từ đầu năm 2020 bằng phương thức: Tr bán số đề cho người chơi nhắn tin trực tiếp vào số điện thoại của mình, nhận phơi đề từ Ngô Văn Kh và Trịnh Quang D đã ghi cho những người chơi thông qua tin nhắn SMS, Tr trích lại cho Kh và D 7% tiền hoa hồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

- Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc giữa Ngô Văn Kh và Trần Thanh Tr vào ngày 22/12/2020 là 13.483.000 đồng, với nội dung cụ thể đã nêu ở trên.

- Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc mà Trịnh Quang D và Trần Thanh Tr trong ngày 26/12/2020 là 7.095.000, với nội dung cụ thể đã nêu ở trên.

Trong các ngày còn lại xác định được như sau:

- Ngày 21/12/2020, Kh chuyển tiền bán số đề cho Tr số tiền 150.000 đồng, người chơi thua T bộ số tiền trên. Số tiền hoa hồng Kh nhận được là 10.0000 đồng. Như vậy, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc trong ngày 21/12/2020 của Tr là 160.000 đồng.

- Ngày 23/12/2020, Kh chuyển tiền bán số đề cho Tr 300.000 đồng, người chơi thua T bộ số tiền trên. Số tiền hoa hồng Kh nhận được là 20.0000 đồng. Như vậy, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc trong ngày 23/12/2020 của Tr là 320.000 đồng.

- Ngày 24/12/2020, Kh chuyển tiền bán số đề cho Tr 1.050.000 đồng, người chơi thắng được 500.000 đồng. Số tiền hoa hồng Kh nhận được là 73.500 đồng. Như vậy, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc trong ngày 24/12/2020 của Tr là 1.623.000 đồng.

- Ngày 25/12/2020, Kh chuyển tiền bán số đề cho Tr 300.000 đồng, D chuyển tiền bán số đề sang cho Tr với số tiền 2.550.000 đồng, người chơi thua T bộ số tiền trên. Tổng số tiền hoa hồng mà D và Kh nhận được là 198.500 đồng. Như vậy, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc trong ngày 25/12/2020 của Tr là 3.048.500 đồng.

- Ngày 26/12/2020, Kh chuyển tiền bán số đề cho Tr 1.300.000 đồng, người chơi thua T bộ số tiền trên. Số tiền hoa hồng Kh nhận được là 91.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc trong ngày 26/12/2020 của Tr là 1.391.000 đồng.

- Ngày 27/12/2020, Kh chuyển tiền bán số đề cho Tr 440.000 đồng, D chuyển tiền bán số đề sang cho Tr 440.000 đồng. Tổng số tiền hoa hồng D và Kh nhận được là 62.000 đồng. Cũng trong ngày này, Trần Minh Tiền gọi vào số điện thoại của Tr hai lần để mua số đề 50.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số, người chơi thắng được số tiền 540.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc trong ngày 27/12/2020 của Tr là 1.532.000 đồng.

- Ngày 28/12/2020, Kh chuyển tiền bán số đề cho Tr 670.000 đồng, D chuyển tiền bán số đề cho Tr 280.000 đồng. Trần Minh Tiền mua trực tiếp của Tr số tiền 50.000 đồng; Nguyễn Minh Ch gọi điện thoại cho Tr mua đề với số tiền 800.000 đồng. Khi chưa có kết quả mở thưởng thì Tr bị bắt quả tang. D, Kh chưa nhận tiền hoa hồng. Như vậy, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc trong ngày 28/12/2020 của Tr là 1.800.000 đồng.

Đối với những ngày trước đó, Kh, D và Tr đã xóa các nội dung ghi đề và chuyển tịch đề, cơ quan điều tra không xác định được những con số đã mua và số tiền cụ thể và số tiền thu lợi bất chính.

- Tang vật tạm giữ gồm:

+ Tạm giữ của bị cáo Tr:

Một điện thoại di động Samsung, màu vàng, số sim: 0706.257.333, bị bể màn hình; Một điện thoại di dộng Samsung, màu đen, số sim: 0905.085.935; Một điện thoại di động Samsung, màu xanh; Một CPU máy tính.

+ Tạm giữ của bị cáo Kh: Một điện thoại di động Samsung Glaxy A71, màu xanh, áp lưng màu đỏ, số sim: 0377.277.432; Số tiền 200.000 đồng.

+ Tạm giữ của bị cáo D: Một điện thoại di động Samsung Glaxy A20, màu đen, số sim: 0398.846.841; Một điện thoại di động Oppo A5S, màu xanh, số sim: 0917.083.834; Số tiền 1.170.000 đồng.

- Việc xử lý vật chứng:

+ Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Thành đã trả lại cho chủ sở hữu: Một điện thoại di dộng Samsung, màu đen, số sim: 0905.085.935; Một điện thoại di động Samsung, màu xanh; Một CPU máy tính; Một điện thoại di động Oppo A5S, màu xanh, số sim: 0917.083.834.

+ Hiện đang tiếp tục tạm giữ: Một điện thoại di động Sam sung, màu vàng, số sim: 0706.257.333, bị bể màn hình; Một điện thoại di động Samsung Glaxy A71, màu xanh, ốp lưng màu đỏ số sim: 0377.277.432; Một điện thoại di động Samsung Glaxy A20, màu đen, số sim: 0398.846.841.

+ Số tiền 1.370.000 đồng hiện đang được gửi tại tài khoản tạm gửi của Công an huyện Núi Thành mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Núi Thành.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKS-NT, ngày 28/5/2021 của VKSND huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội "Đánh bạc". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Tr từ 6 tháng đến 9 tháng tù. Phạt bổ sung số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

+ Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo Kh, D, Th mỗi bị cáo từ 9 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ Phạt bổ sung số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng và số tiền phải truy thu của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý theo Ph luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ và tài liệu có trong Hồ sơ; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ T diện các chứng cứ, sơ đồ hiện trường, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp Ph.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh:

Tại phiên tòa, các bị cáo Khi nhận T bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

1. Đối với bị cáo Tr:

Ngày 22/12/2020 dựa trên kết quả sổ xố các tỉnh Đắc Lắc và Quảng Nam, bị cáo Kh đã bán cho nhiều người chơi với tổng số tiền là 805.000 đồng, đã chuyển T bộ số tiền này cho bị cáo Tr. Số tiền hoa hồng Tr trả cho Kh là 123.000 đồng. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc giữa bị cáo Kh và bị cáo Tr bằng hình thức số đề vào ngày 22/12/2020 là 13.423.000 đồng, số tiền này, bị cáo Tr đã trả cho bị cáo Kh và Kh đã trả cho những người thắng.

Ngày 26/12/2020 dựa trên kết quả sổ xố các tỉnh Đắc Lắc, Đắc Nông và Quảng Nam, bị cáo D đã bán cho nhiều người chơi với tổng số tiền là 5.556.000 đồng, số tiền này bị cáo D còn nợ chưa chuyển cho Kh. Số tiền hoa hồng Tr trả cho D 389.000 đồng. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc giữa bị cáo Kh và bị cáo D vào ngày 26/12/2020 là 7.095.000 đồng.

2. Đối với bị cáo Kh:

Ngày 22/12/2020 dựa trên kết quả sổ xố các tỉnh Đắc Lắc và Quảng Nam, bị cáo Tr và bị cáo Kh đã bán cho nhiều người chơi với tổng số tiền là 805.000 đồng. Số tiền hoa hồng Kh nhận được từ Tr của ngày 22/12/2020 là 123.000 đồng. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc giữa bị cáo Kh và bị cáo Tr vào ngày 22/12/2020 là: 6.650.000 đồng + 6.650.000 đồng + 123.000 đồng = 13.423.000 đồng.

3. Đối với bị cáo D:

Ngày 26/12/2020 dựa trên kết quả sổ xố các tỉnh Đắc Lắc, Đắc Nông và Quảng Nam, bị cáo D đã bán cho nhiều người chơi với tổng số tiền là 5.556.000 đồng. Số tiền hoa hồng D nhận được từ Tr của ngày 26/12/2020 là 389.000 đồng. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc giữa bị cáo Kh và bị cáo D bằng hình thức số đề vào ngày 26/12/2020 là 5.556.000 đồng + 389.000 đồng + 1.150.000 đồng = 7.095.000 đồng.

4. Đối với bị cáo Th:

Vào các ngày 25/12/2020, 26/12/2020 bị cáo dùng điện thoại nhắn tin đánh đề với bị cáo D và được D đồng ý với tổng số tiền là 6.000.000 đồng. Do trước đó, vào ngày 03/02/2020 bị cáo D đã Công an phường An Phú, thành phố Tam Kỳ xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép". Cho nên với hành vi đánh bạc ngày 25/12/2020, 26/12/2020 bị cáo Th, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Lời Khi của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời Khi tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời Khi người những người liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công Khi tại phiên toà nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để khẳng định hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 30/CT-VKS-NT ngày 28/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng Ph luật.

[3] Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra thì thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng – khách thể mà Bộ luật hình sự đã quy định và bảo vệ. Đánh bạc là tệ nạn xã hội, gây ra nhiều tiêu cực cho xã hội, dẫn đến nhiều gia đình lâm vào cảnh túng quẫn, nợ nần. Đánh bạc cũng có thể là nguyên nhân dẫn đến các hành vi vi phạm Ph luật khác. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là trái Ph luật nhưng do hám lợi nên đã cố ý thực hiện, gây mất trật tự, trị an trên địa bàn.

Vụ án có nhiều người tham gia, cụ thể hành vi của từng bị cáo như sau:

[3.1] Đối với Trần Thanh Tr: Bị cáo có hai lần thực hiện hành vi đánh bạc:

Vào ngày 22/12/2020, số tiền dùng để đánh bạc là 13.423.000 đồng và ngày 26/12/2020 số tiền dùng để đánh bạc là 7.095.000 đồng. Do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã thành khẩn Khi báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị bệnh thoát vị đĩa đệm thắt lưng, thoái hóa cột sống, chèn ép đau thần kinh tọa phải, vận động khó khăn; gia đình có hoàn cảnh khó khăn, đã được chính quyền địa phương xác nhận, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3.2] Đối với các bị cáo Ngô Văn Kh, Trịnh Quang D và Lê Phi Th:

Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã thành khẩn Khi báo về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo là lao động chính trong gia đình, còn phải nuôi các con còn nhỏ; gia đình có hoàn cảnh khó khăn, đã được chính quyền địa phương xác nhận, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

4] Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính của gia đình, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, đã được chính quyền địa phương xác nhận, nên không cần phải cách ly ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất mức độ của hành vi của các bị cáo trong vụ án, cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ Bị cáo Tr nhận của bị cáo Kh tổng số tiền ghi đề được là 5.015.000 đồng; nhận của bị cáo D tổng số tiền ghi đề được là 3.270.000 đồng. Tổng cộng 8.285.000 đồng, cần buộc bị cáo nộp số tiền thu lợi bất chính trên để sung công quỹ nhà nước.

+ Tiền hoa hồng bị cáo Kh nhận được của bị cáo Tr tổng cộng là 368.500 đồng, hiện đang tạm giữ của bị cáo 200.000 đồng. Buộc bị cáo phải tiếp tục nộp số tiền 168.500 đồng để sung công quỹ nhà nước.

+ Tiền hoa hồng bị cáo D nhận được từ bị cáo Tr tổng cộng là 598.500 đồng; tiền ghi đề ngày 28/12/2020 chưa chuyển cho bị cáo Tr là 750.000 đồng, hai khoản này là 1.348.500 đồng. Tiền nợ ghi đề cho bị cáo Tr 26.990.000 đồng (gồm tiền nợ bán số đề của nhiều ngày trước và số tiền 5.556.000 đồng của ngày 26/12/2020 chưa chuyển cho bị cáo Tr). Tổng cộng 28.338.500 đồng. Trừ đi số tiền bị cáo Th còn nợ là 6.000.000 đồng, còn 22.338.500 đồng. Hiện Công an đang tạm giữ của bị cáo 1.170.000 đồng, buộc bị cáo phải tiếp tục nộp số tiền 21.168.500 đồng để sung công quỹ nhà nước.

+ Số tiền 6.000.000 bị cáo Th đánh bạc với bị cáo D, bị cáo chưa trả, nên

cần buộc bị cáo nộp số tiền trên để sung công quỹ nhà nước.

+ Một điện thoại di động Sam sung, màu vàng, số sim: 0706.257.333, bị bể màn hình của bị cáo Tr không còn giá trị sử dụng nên nên tịch thu tiêu hủy;

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Một điện thoại di động Samsung Glaxy A71, màu xanh, ốp lưng màu đỏ số sim: 0377.277.432 của bị cáo Kh; Một điện thoại di động Samsung Glaxy A20, màu đen, số sim: 0398.846.841 của bị cáo D. Là phương tiện dùng để nhận ghi số đề nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[7] Các đối tượng Trần Minh Tiền, Trần Hà Phương, Nguyễn Lộc, Nguyễn Minh Ch, Mai Xuân Qu, Phạm Thị Y, Ngô Thanh L, Doãn Bá Ph, Phạm Đức T đã có hành vi đánh bạc ăn tiền nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Thành đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Đối tượng tên Gái và các đối tượng có liên quan hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên tách ra, làm rõ xử lý sau.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Ph luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của Ph luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; Điều 36; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh Tr 30 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Thời gian cải tạo không giam giữ bị cáo Tr được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tam Xuân 1, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Phạt tiền bổ sung bị cáo Trần Thanh Tr 30.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; Điều 36; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo Ngô Văn Kh 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Thời gian cải tạo không giam giữ bị cáo Kh được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tam Xuân 1, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Phạt tiền bổ sung bị cáo Ngô Văn Kh 25.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

+ Xử phạt bị cáo Trịnh Quang D 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Thời gian cải tạo không giam giữ bị cáo D được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tam Xuân 1, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam nhận được quyết

định thi hành án và bản án.

Phạt tiền bổ sung bị cáo Trịnh Quang D 25.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Giao các bị cáo Trần Thanh Tr, Ngô Văn Kh, Trịnh Quang D cho Ủy ban nhân dân xã Tam Xuân 1, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Các bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật hình sự và những nghĩa vụ quy định tại các Điều 99, 100 của Luật Thi hành án hình sự.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Phi Th 20.000.000 đồng về tội "Đánh bạc" để sung công quỹ nhà nước.

2/ Về xử lý vật chứng:

Căn cứ: Các Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Buộc các bị cáo nộp số tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc để sung công quỹ nhà nước như sau: Bị cáo Trần Thanh Tr phải nộp 8.285.000 đồng; Bị cáo Ngô Văn Kh phải nộp 168.500 đồng; Bị cáo Trịnh Quang D phải nộp 21.168.500 đồng; Bị cáo Lê Phi Th phải nộp 6.000.000 đồng.

Sung công quỹ nhà nước số tiền 1.370.000 đồng đang được gửi tại tài khoản số 3949.0.9042536.00000 của Công an huyện Núi Thành mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Núi Thành theo giấy nộp tiền ngày 07/5/2021.

Tịch thu tiêu hủy một điện thoại di động Sam sung, màu vàng, số sim: 0706.257.333 (hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành)

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Một điện thoại di động Samsung Glaxy A71, màu xanh, ốp lưng màu đỏ số sim: 0377.277.432; Một điện thoại di động Samsung Glaxy A20, màu đen, số sim: 0398.846.841 (hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành)

3/ Án phí Hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Trần Thanh Tr, Ngô Văn Kh, Trịnh Quang D và Lê Phi Th mỗi người phải chịu chịu 200.000 đồng.

4/ Bị cáo, những người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

<u>Nơi nhận</u>:
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- UBND xã Tam Xuân 1;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Công Thắng